

BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG Quỹ Hưu Trí Bổ Sung Tự nguyện Báo cáo Năm 2023

I. Thông tin về các Quỹ

a) Tên của các Quỹ:

QUỸ HƯU TRÍ BỔ SUNG TỰ NGUYỆN MB AN KHANG (QUỸ MB AN KHANG)

QUỸ HƯU TRÍ BỔ SUNG TỰ NGUYỆN MB THỊNH VƯỢNG (QUỸ MB THỊNH VƯỢNG)

b) Mục tiêu đầu tư của quỹ:

Đầu tư tích lũy bên cạnh bảo hiểm xã hội bắt buộc, giúp tăng thu nhập của người lao động khi đến tuổi nghỉ hưu. Nhà nước khuyến khích phát triển chương trình hưu trí bổ sung tự nguyện thông qua các chính sách ưu đãi quy định tại pháp luật về thuế.

Gia tăng gắn kết giữa người lao động và người sử dụng lao động.

Là công cụ được hưởng miễn, giảm thuế cho người lao động và người sử dụng lao động.

Gia tăng tài sản tiết kiệm.

Tạo thói quen tích lũy, nâng cao tỷ lệ tiết kiệm.

c) Thời hạn hoạt động của quỹ: không xác định

d) Chính sách phân chia lợi nhuận: Quỹ không thực hiện phân phối lợi nhuận của Quỹ

II. Báo cáo về kết quả hoạt động của quỹ

1. Thông tin về danh mục đầu tư và giá trị tài sản ròng của Quỹ MB An Khang:

STT	Chỉ tiêu	Kỳ từ 01/01/2023 – 31/12/2023	Kỳ từ 01/01/2022 – 31/12/2022	Từ ngày thành lập – 31/12/2021
I	Danh mục đầu tư			
1	Các khoản đầu tư	50.099.037.807	23.496.224.188	4.389.524.408
2	Tiền gửi ngân hàng và tương đương tiền	46.549.272	11.426.850	12.021.523
3	Các khoản phải thu	1.457.555.308	860.132.680	-
4	Các khoản phải trả	302.073.130	43.400.000	11.000.000
II	Tài sản ròng của Quỹ (1+2+3-4)	51.301.069.257	24.324.383.718	4.390.545.931
	Tổng số đơn vị Quỹ	4.470.536,84	2.270.629,13	432.054,76
	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị Quỹ	11.475	10.713	10.162
III	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ cao nhất trong kỳ	11.475	10.713	10.162
IV	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ thấp nhất trong kỳ	10.731	10.179	10.013
V	Tổng lợi nhuận của Quỹ	2.743.988.737	675.450.626	41.501.756



	<i>Lợi nhuận đã thực hiện</i>	2.710.492.434	727.467.033	(22.652)
	<i>Lợi nhuận chưa thực hiện</i>	33.496.303	(52.016.407)	41.524.408
VI	Tỷ lệ chi phí hoạt động của quỹ (năm)	0,43%	0,26%	
VII	Tốc độ vòng quay danh mục (năm)	50,94%	88,30%	

2. Thông tin về danh mục đầu tư và giá trị tài sản ròng của Quỹ MB Thịnh Vượng:

STT	Chỉ tiêu	Kỳ từ 01/01/2023 – 31/12/2023	Kỳ từ 01/01/2022 – 31/12/2022	Từ ngày thành lập – 31/12/2021
I	Danh mục đầu tư			
1	Các khoản đầu tư	67.191.476.321	35.358.890.910	6.772.732.790
2	Tiền gửi ngân hàng	145.624.718	59.446.078	51.425.617
3	Các khoản phải thu	1.792.419.296	1.163.860.678	-
4	Các khoản phải trả	675.287.211	91.400.000	50.000.000
II	Tài sản ròng của Quỹ (1+2+3-4)	68.454.233.124	36.490.797.666	6.774.158.407
	Tổng số đơn vị Quỹ	6.056.990,69	3.478.295,05	665.918,64
	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị Quỹ	11.302	10.491	10.173
III	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ cao nhất trong kỳ	11.302	10.525	10.173
IV	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ thấp nhất trong kỳ	10.541	10.183	10.010
V	Tổng lợi nhuận của Quỹ	3.975.292.036	536.508.398	57.737.201
	<i>Lợi nhuận đã thực hiện</i>	3.210.418.692	1.013.821.853	4.411
	<i>Lợi nhuận chưa thực hiện</i>	764.873.344	(477.313.455)	57.732.790
VI	Tỷ lệ chi phí hoạt động của quỹ (năm)	0,30%	0,17%	
VII	Tốc độ vòng quay danh mục (năm)	39,37%	88,35%	

III. Báo cáo về hoạt động quản lý tài sản của Công ty quản lý quỹ

3.1 Tình hình thị trường trong kỳ

Tình hình kinh tế vĩ mô năm 2023

Tăng trưởng GDP trong cả năm 2023 đạt mức 5.05% so với năm trước, thấp hơn so với mức kế hoạch 6.5% từ đầu năm của Chính phủ trong bối cảnh kinh tế toàn cầu bị ảnh hưởng nặng nề từ các bất ổn định chính trị và chu kỳ thắt chặt chính sách tiền tệ của các ngân hàng trung ương lớn trên thế giới. Mặc dù vậy, với mức tăng trưởng 5.05% cùng các yếu tố vĩ mô khác tiếp tục duy trì rất ổn định Việt Nam vẫn đang là điểm sáng của tăng trưởng toàn cầu.

Cụ thể, chỉ số CPI cuối tháng 12/2023 tăng 3.58%, thấp hơn so với mức 4% kế hoạch của Chính phủ. Tỷ giá VND/USD sau giai đoạn tăng nhanh vào Q3/2023 đã ổn định trở lại vào giai đoạn cuối năm. Đến hết tháng 12/2023, tỷ giá VND/USD bình quân trên thị trường tự do chỉ còn tăng 1.04% so với cùng kỳ năm trước. Việc

áp lực tỷ giá và lạm phát dần hạ nhiệt đã tạo điều kiện cho NHNN duy trì chính sách tiền tệ nới lỏng nhằm hỗ trợ cho tăng trưởng nền kinh tế. Hiện tại, mặt bằng lãi suất huy động tiếp tục được duy trì ở vùng thấp lịch sử và sẽ không gặp nhiều áp lực tăng trong ngắn hạn trong bối cảnh nhiều khả năng FED đã hoàn tất quá trình tăng lãi suất và sẽ bắt đầu thực hiện các đợt cắt giảm trong năm 2024. Các động lực tăng trưởng khác của Việt Nam như đầu tư công hay vốn đầu tư FDI tiếp tục có sự cải thiện so với các năm trước. Giải ngân vốn đầu tư công đến hết tháng 11/2023 tăng 22.1% so với cùng kỳ và hoàn thành hơn 75% kế hoạch cả năm. Vốn đăng kí FDI tiếp tục tăng trưởng ổn định với mức tăng 14.8% so với cùng kỳ.

Thị trường Trái phiếu

Năm 2023, thị trường trái phiếu Chính Phủ sôi động hơn năm 2022, tổng giá trị phát hành đạt 322.830 tỷ đồng, tăng 50% so với năm 2022 và đạt 80,7% so với kế hoạch năm.

Lãi suất trúng thầu neo cao ở giai đoạn Quý 1 và giảm mạnh giai đoạn sau đó. Tại thời điểm cuối năm 2023, lãi suất trúng thầu TPCP đã giảm về mức thấp lịch sử, tương đương với giai đoạn Covid.

Tổng giá trị phát hành trái phiếu doanh nghiệp trong năm 2023 đạt 232.264 tỷ đồng, tăng 31,6% so với con số 176.439 tỷ đồng của năm 2022. Thị trường trầm lắng nửa đầu năm và sôi động hơn về cuối năm. Ngân hàng là nhóm phát hành mạnh nhất, tiếp sau là nhóm bất động sản. Có thể thấy thị trường TPDN chưa thực sự khởi sắc trong năm 2023, thị trường chủ yếu được đóng góp bởi các đợt phát hành của nhóm ngân hàng.

3.2 Thông tin triển vọng thị trường

Thị trường trái phiếu doanh nghiệp có tiềm năng tăng trưởng trong dài hạn nhờ nhu cầu phát triển của thị trường vốn phục vụ sự phát triển của nền kinh tế. Trong ngắn hạn thị trường tiếp tục chịu áp lực do khối lượng trái phiếu đáo hạn lớn trong năm 2024, đồng thời tâm lý của nhà đầu tư đối với TPDN vẫn còn thận trọng. Mặc dù vậy, mặt bằng lãi suất rất thấp giai đoạn nửa cuối năm 2023 dự báo tiếp tục được duy trì trong năm 2024, đây là yếu tố hỗ trợ tích cực, thúc đẩy nhu cầu đầu tư TPDN trong thời gian tới.

IV. Hoạt động giám sát của Ngân hàng giám sát

Ngân hàng giám sát: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam- CN Hà Thành

Địa chỉ: Số 74 Thợ Nhuộm, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

V. Hoạt động ủy quyền

Bên nhận ủy quyền : **Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – CN Hà Thành**

Địa chỉ : Số 74 Thợ Nhuộm, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

Hoạt động nhận ủy quyền : Dịch vụ quản trị quỹ

Bên nhận ủy quyền : **Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam**

Địa chỉ : Số 112 Hoàng Quốc Việt. P.Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm. Thành phố Hà Nội

Hoạt động nhận ủy quyền : Dịch vụ đại lý chuyển nhượng



Trong kỳ, Công ty quản lý quỹ đầu tư MB đã thực hiện kiểm tra, giám sát các dịch vụ được ủy quyền cung cấp bởi Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam- CN Hà Thành (BIDV) và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và có các đánh giá như sau:

Ngân hàng BIDV và VSD đã thực hiện các dịch vụ được ủy quyền thận trọng, an toàn, tuân thủ các quy định của Điều lệ và pháp luật.

Ngân hàng BIDV và VSD duy trì nhân sự thực hiện các dịch vụ có trình độ, kinh nghiệm đáp ứng được các yêu cầu về dịch vụ được ủy quyền; đồng thời đã có hệ thống kiểm soát nội bộ, xây dựng quy trình đầy đủ, chặt chẽ đảm bảo quản trị rủi ro, bảo mật thông tin cho khách hàng.

Hạ tầng kỹ thuật thực hiện dịch vụ an toàn, ổn định, có phương án dự phòng rủi ro khi sự cố xảy ra.

Như vậy, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam- CN Hà Thành (BIDV) và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) đã duy trì được năng lực về nhân sự và hệ thống, đảm bảo chất lượng cung cấp dịch vụ quản trị quỹ, đại lý chuyển nhượng cho Quý trong năm 2023.

Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Thu Hiền

CÔNG TY CP QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ MB

Giám Đốc đầu tư



Hà Anh Tùng